

Th gi i đ u năm 2009 và nh ng ngày đ u c a T t K S u không m y ai không c gi u v lo âu tr c c nh chi n tranh tàn kh c Gaza, tình tr ng kh ng hoàng nhà đ t M , th gi i kim ti n Wall Street phá s n, kinh t toàn c u suy thoái và “đ ng x ng Vô đ nh” Afghanistan ch ng ch t thêm cao. B u tr i t ng lai xem ra không m y sáng s a. Hình nh ai n y đón t ng lai b ng s l c quan g ng g o và r nhau th t l ng bu c b ng. Có kinh t gia còn khuyên chúng ta nên nhà đ t t ki m h n là ra ngoài mua s m.

Th c tâm, t t c đ u mong có chút t i vui nh ng tr i quá l nh, hoa ch a n , h i m ch a tăng và ch th y b u tr i màu xám trên đ u và chân tr i m m tr c m t.

L y gì vui xuân? L y gì mà vui, đ gi i thoát tâm tr ng “trong héo ngoài t i”? May m n thay m t tác ph m ra đ i cu i năm 2008 và tr thành món quà T t đ u năm S u cho m i nhà: “500 Chuy n C i” do Hoa L xu t b n c a nhà văn quen thu c Trà Lũ.

Đây là tuy n t p chuy n c i th hai c a cây vi t có kh năng vi t vào lo i phong phú nh t trong gi i c m bút h i ngo i. Đ c gi bi t ti ng ông qua 10 tác ph m v Đ t và h đã say mê nghe ông k chuy n v đ t và con ng i n i “đ t l nh tình n ng”. H b l i cu n vì cái duyên c a nhà văn khi k chuy n trong lúc ng u h ng. Cái duyên này kh i t nhi u y u t , mà m t y u t quan tr ng chính là khía c nh trào l ng, m t nét đ m trong văn phong c a ông. N u đ c nh ng tác ph m v Đ t c a ông, đ c gi c i ch a th a thích vì th gi i trong Đ t đôi khi còn nhi u chi ti t khi n ng i ta b t bình vì th i th , gi n đ i đ i tr ng thay đ n, và ti c nu i dĩ vãng vàng son, nh t là b mê ho c b i cu c s ng đa đ ng, và con ng i tuy t di u n i “đ t h a”.

Ng i thích văn ch ng và yêu quý Trà Lũ, khao khát tìm thêm ngu n vui, ngu n gi i trí mang ch t t i ch t h ng cho lên chút h ng trong cu c s ng xô b và t t . Năm 2001, chúng ta vui m ng có “300 Chuy n C i” c a Trà Lũ hành th . Mong đ i thêm và n n nao thêm và đã có k t qu : Năm 2008 t sách gia đ i đón nh n “500 Chuy n C i” c a cây vi t đ c đ ao này.

Có ng i cho r ng chuy n c i không ph i văn ch ng?

Thành ki n này sai l m. Đã t ngàn x a ng i ta nh c t i chuy n ti u lâm. Ti u lâm là t ng Hán Vi t có nghĩa là “r ng c i”.

Theo kh o c u c a L T n, ch “ti u lâm” có cách đây h n m t ngàn năm t tác ph m Ti u Lâm do nhà văn đ i Ng y (Tam qu c) i Hàm Đan có tên là Thu n (có tài li u cho bi t Thu n còn có tên Trúc, tên t là T Thúc, ng i D i ch âu, Hà Nam). Ti u Lâm th i Hán m t g m ba cu n nh ng vì đ i b ph n đã th t truy n, và ngày nay ch còn h n ch c truy n và đ c coi nh tài li u văn h c c a Trung Hoa.

Trong văn ch ng ta t x a đã có khuynh h ng trào phú ng và n c i c a H Xuân H ng, Nguy n Khuy n, Tr n T X ng... đã tr thành b t h . Văn h c c đ i n thì th , văn h c hi n đ i và c n đ i, ch ng m y ai quên Tú M v i Dòng N c Ng c và Đ Ph n v i nhi u bài th phú ng th và tác ph m M t Chu i C i. G n đây nh t là Ti u Lâm Chính Tr c a Tr n Kh t. Truy t m xa h n n a, các c ta x a r t thích th trào phú ng nh ng n c i c a c nh n ch a đ c c i m viên mãn nh chúng ta vì h th ng b khu n th c tình c m “trung hòa” c a thuy t “trung dung” gò bó (h , n , ai l c chi v phát v chi trung, phát nhi giai tr ng ti t v chi

hòa). Vì thế, để Vũ Trung Tùy Bút cửa Phạm Đình Hổ, Nam Ông Mộng Lữ cửa Hồ Nguyên Trừng và Lan Trì Kiện Văn Lữ cửa Vũ Trinh... chúng ta thấy rằng gặp những mẫu chuyện chiêm bích mà tất cả cách kín đáo thói quen tất yếu của người đời và mục đích “phủ thủ giáo huấn vài câu thanh nhàn”.

Phải tới cuối thế kỷ 19 sang đầu thế kỷ 20, chúng ta mới có tuyển tập chuyện chiêm bích đầy lý thú và đa sắc, đa dạng qua ngòi bút cửa các nhà văn tiên phong như Huỳnh Tịnh Của (tác giả “Chuyện鬼鬼” gồm hai tập xuất bản năm 1880 và 1885) và Trần Trọng Vĩnh Ký (“Chuyện không hài” xb 1882). Tuy nhiên, nguồn chính chuyện chiêm bích cửa chúng ta phải kể tới văn học dân gian và những nhân vật Ba Giai-Tú Xuân và Trần Hưng Quỳ... và giai thoại và hò, đã giúp chúng ta “mua vui cũng được chút vài trò chơi”.

Có người cho rằng chuyện chiêm bích không phải là sáng tác văn học mà chỉ là công việc sưu tầm các mẫu chuyện có sẵn.

Trong bài tựa trong “500 Chuyện Cười” nhà văn có viết: “Tôi không phải là tác giả các chuyện này. Chuyện chiêm bích ngẫm ra sao. Lúc đầu, có người làm ra vì thích cửa thích và lan truyền rộng rãi, tác giả đã biến đổi”.

Tác giả đã khiêm tốn nhận mình là người sưu tầm chuyện chiêm bích nhưng thực sự “500 Chuyện Cười” là một công trình văn học sáng giá và đầy sáng tạo.

Sáng giá ở điểm nào?

Trước hết là quy mô cửa tác phẩm. Chỉ 500 câu chuyện dĩ nhiên khác nhau, bao quát được các cách cười, cười ngớ ngẩn, chan hòa chiêm bích... không phải là chuyện đùa và như tác giả viết ông đã thu thập chúng trong 7 năm trời.

Cách chọn lựa những câu chuyện để trình bày lại trong “500 Chuyện Cười” cũng đòi hỏi khả năng thẩm mỹ tinh nhạy. Nên biết chuyện chiêm bích rất phong phú nên phải gọi là “tỉu lâu” hay “răng cười”. Nhưng trong khu rừng bát ngát mặt mừng, gặp tập bên cạnh quý, người thẩm định ngoạn phải biết “đãi cát tìm vàng” chọn chuyện nào và bỏ chuyện nào. Với mặt này Trà Lũ đã thành công trong việc chọn lựa, tỉu lâu thuyết hóa và tân kỳ hóa các mẫu chuyện vui nhàn.

Chọn chuyện đã khó, kể lại chuyện còn khó hơn. Việc này đòi hỏi có duyên, có tỉu lâu khéo nghệ thuật tỉu lâu những bất ngờ cho người nghe khi nào y khi nghe tới cuối mới vào câu chuyện và nghe nghiêng cười thích thú. Không kể mà viết lại, lại còn khó hơn vì lại văn phải gìn giữ, chứ dùng phải tỉu lâu ở trong, biến “cái dở” thành “cái thanh” để người đọc, khi đọc xong càng nghĩ càng ngẫm, càng thích thú. Dùng nghệ thuật văn nhân sinh, làm đẹp được cái dở thành kiêu cho là không đẹp, khéo léo phô bày được cái dở để người đời thấy tình huống gì mà cũng có tình khoe ra, tỉu lâu thành nên cười dồn dập và Trà Lũ đã làm được việc này.

Tóm lại, bỏ rằng chuyện chiêm bích chỉ làm công việc “thu thập nhặt nhạnh” là sai lầm và vì Trà Lũ. Nhà văn đã dùng cái tài kể chuyện duyên dáng, óc sáng tạo, văn phong giản dị để linh động hóa những mẫu chuyện vui mà nhàn người đã biết. Như đó cái cũ biến thành cái mới, “dở” biến thành “thanh” và “thanh” biến thành “dở”, tỉu lâu cho người đời lý thú bất ngờ, để mặt vì cười, chau

mày vì chua chát...

Ý h ng cho ra m t chuy n c i c a Trà Lũ cũng r t đáng quý. Ông đã tâm s trong bài t a: “Tôi ch có ý góp vui, vì ti ng c i là thu c tr ng sinh, m t ti ng c i b ng m i thang thu c b .”

C i là li u thu c b nh chúng ta đ u bi t, nh ng n c i còn gói ghém nhi u m c tiêu khác nhau. Trào phúng là khí gi i c a k y u, và t ngàn x a chúng ta đã dùng n c i đ đ i kháng k m nh, k áp b c. Chuy n c i cũng là ng n roi d lu n đ i v i thói h t x u c a ng i đ i.

Chuy n c i c a Trà Lũ nh ông đã thanh minh: “Khi ch n đ ng các chuy n c i, tôi không h có ý xúc ph m t i b t c m t gi i nào”. Qu th c ông đã làm đ c vi c này. Đ c k tác ph m c a ông, ta không th không th y ý h ng xây đ ng c a nhà văn. Nhà văn mu n dùng ti ng c i h n là i ch trích b t c ai, nên không nh ng làm vui ng i mà còn làm đ i thêm vui. Ân, oán, hi m nghi, chia r và thành ki n n u có, nh ti ng c i mà Trà Lũ cho chúng ta, phút ch c tan bi n t t c . Ta đoàn k t đ n thân vào h i c i.

Tác ph m c a Trà Lũ đánh đúng vào cái yêu chung c a m i ng i nên ch c ch n đ c m i ng i m r ng vòng tay ti p đón và n i vòng tay th ng th c nó.

Tuy nhiên, th nào ch ng có nhà đ o đ c cho r ng Trà Lũ ch n nhi u chuy n quá nhu m mùi t c l y trong “500 Chuy n C i”. Xin th a đã là chuy n c i thì ch t t c khó tránh. Có m y ai không c m th y h ng thú khi đ c vài chuy n r t t c nh ng lý thú trong “Chuy n khôi hài” c a Tr ng Vĩnh Ký và bài th “Vũng l i Làng Ngang” c a Nguy n Khuy n? Còn H Xuân H ng n a, thi u gì bài ý t c i thanh.

Coi r cái t c là sai, vì nó là m t ph n nh n b n nh ng do thói quen ng i ta v n ki ng nói ra mi ng. Th c ra, t c, thanh t i lòng ta h n là c câu chuy n. Tài c a nhà văn là bi n cái “t c” thành “thanh”. Câu chuy n Trà Lũ k l i nh l i bóng b y, phép n đ , ch g i hình, thu t liên t ng, đã không có ý g i đ c n i ng i đ c mà ch có ý ch c c i cho m i l a tu i, b t ch p gi i tính.

Trà Lũ đã ch n l a chuy n c i theo m t tiêu chu n và trung thành v i đ ng h ng này: giúp gi i t a tâm lý b d n nén do hoàn c nh kinh t và chính tr gây nên, và mang l i b ích cho s c kh e c a m i ng i. N c i c a ông đã thành công chinh ph c đ c gi và tác ph m “500 Chuy n C i” đã góp ph n vào kho tàng văn h c bên c nh các công trình s u t m chuy n dân gian c a Hu nh T nh C a, Tr ng Vĩnh Ký và Nguy n Văn Ng c...

Ng ng trang cu i tuy n t p g m g n ba trăm trang, trình bày trang nhấ và dí d m v i chân dung c a m t k yêu đ i c i h h ngoài bìa. Xin khoan ng ng n c i, xin đ ng v i coi tác ph m ch là tuy n t p ti u lâm đ n thu n mà nên đi sâu vào t m lòng ng i k chuy n. Cám n nhà văn vì yêu ng i, yêu đ i, đã mang cái l c quan c a mình chia s v i chúng ta, giúp chúng ta có nh ng phút t m quên s u đ i, đ u b t bình vì đ i và hy v ng nh nó nhi u ng i thoát kh i ch ng tr m c m.

Hoàng Yên L u

Đi m sách: Món quà T t c a nhà văn Trà Lũ

Tác Giả: Hoàng Yên L u

Thứ Sáu, 06 Tháng 2 Năm 2009 10:40

Đ Y TI NG C I- Đ Y KI N TH C

Nhà Xu t B n HOA L hân h nh gi i thi u 2 sách m i c a Nhà Văn TRÀ Lũ, tác ph m th 11 và 12 v a phát hành:

MI N Đ T AN L C

Nh ng chuy n vui t i d i d m nh t trong m y năm qua và

500 CHUY N C I

nh ng chuy n ti u lâm đông tây kim c ch n l c,
khác v i 300 Chuy n C i đã xu t b n năm 2001

Giá sách và b u phí m i cu n:

- g i trong Canada: 25 Gia kim (hay 23 M kim)

- g i t Canada sang Hoa K : 28 Gia kim (hat 26 M kim)

- g i t Canada đi các n c khác: 33 Gia kim (hay 30 M kim)

Ngân phi u xin đ : TRÀ Lũ, 113 Kennedy Ave, Toronto, Ontario M6S 2X8 Canada

Đây là món quà trang nhã và đ p nh t m ng Năm M i

đ t ng thân nhân và b ng h u. Xin cho chúng tôi tên và đ a ch . Hoàng Yên L u